BOYTE ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP.HCM

ĐỂ THI TỚT NGHIỆP BÁC SĨ Y KHOA NĂM 2019 HE: CHINH QUI4 NAM MON THE TONG HOP HE NGOAL, NGAY THE 24/07/2019 THOI GIAN: 120 PHUT (120 CÂU)

CHON I CÂU ĐỦNG

1. Nói về hội chứng Lynch, hãy chon câu ĐƯNG: A. Ung thư đại trực tràng do polyp có di truyền

B. Ung thư đại trực tràng không polyp không di truyền C. Ung thư đại trực tràng không polyp có di truyền

D. Ung thư đại trực tràng do polyp không di truyền

E. Không liên quan ung thư đại trực trắng

2. Bệnh nhân nam 52 tuổi muốn tầm soát ung thư đại trực tràng, anh ta được nội soi đại tràng và phát hiện 1 polyp trực tràng không cuống cách bờ hậu môn 5cm, kích thước 1x1cm. Kết quá giải phẫu bệnh trả lời polyp tăng sản. Chân đoán phù hợp là gì?

A. Ung thu true trang

(B.) Việm trực trắng tăng sản C. Polyp trực trắng đi truyền

D. Nguy cơ chuyển thành ung thư trực tràng rất cao

E. Polyp trực tràng không đi truyền

3. U Klatskin có đặc điểm là:

A. U lành đoạn cuối ống mật chủ

(B.) U ác dường mật rồn gan

C. U lành đường mật trong gan

D. U ác nhú Vater

E. U ác ngã ba ổng túi mật- ổng mật chủ

4. Cho các tình huống sau:

1- Tắc ruột do bã thức ăn hồi tràng; 2- Tắc ruột do u dạng vòng nhân đại tràng xuống; 3- Tắc ruột do đây đính sau mô ruột thừa; 4- Lồng hồi- manh tràng do polyp manh tràng. Sắp xếp loại có tiên lượng xấu theo thứ tự GIAM DAN:

A. 2,1,3,4

(B.) 2,4,3,1

C. 4,3,2,1

D. 1,2,3,4

E. 4.1.3.2

5. Bệnh nhân nữ, 62 tuổi, vào viện vi đau bụng 1 ngày, đau cơn, có kèm nôn, nôn xong có đỡ đau một lúc, không đại tiện nhưng còn trung tiện vài lần. Tiền sử có mô cất đoạn đại trắng sigma do u cách 4 năm. Khẩm: tính, tiếp xúc được, Mạch 82 l/phút, HA 140/80 mmHg, nặng 50kg, không sốt, mỗi và lưỡi khố; bụng trưởng vừa, seo mỗ đường giữa dưới rồn, ấn đầu tức nhiều cạnh trái vét mô cũ, âm ruột 7-8 lần/phút. Bác sĩ trực nghĩ đến tắc ruột, Theo bạn, rối loạn nào sau đây có thể xây ra?

A. Nhiễm kiểm chuyển hóa

B. Nhiễm toan chuyển hóa

C. Nhiễm toan hộ hấp D. Nhiễm kiểm hô hấp

E. Không rối loạn kiểm toan

6. Bệnh nhân nữ, 83 tuổi, 10 ngày nay không đi tiêu, 2 ngày nay không trung tiện được, bụng trường. Tiền căn; đi tiêu phân nhỏ, có máu, mót rận 8 tháng, sụt 15kg. Khám: toàn trạng gây, suy kiệt, bụng trướng to - đều, gỗ vang, ắn đầu nhẹ, không để khẳng, nghe ẩm ruột tăng. Thầm hậu môn: u sửi cách bờ hậu môn 4cm, không sở được giới

hạn trên, rút gặng có ít máu đính gặng. CT bụng: u trực tràng gây giãn lớn toàn bộ ruột non và to Hướng xử trí phủ hợp nhất là gi? A. Phầu thuật Miles cấp cứu B. Nổi tắt đại tràng chậu hông – trực tràng đưới u C. Phầu thuật Hartmann cấp cứu D. Làm hậu môn nhân tạo cấp cứu ở đại tràng ngang 7. Bệnh nhân bị tại nạn lưu thông khi dạng ngôi trong xe 16 chỗ trên đường cao tốc. Nói về cơ chế chấn thương của bệnh nhân, hãy chọn cấu ĐƯNG: A Luc tác động trực tiếp làm tạng đặc để tồn thương B. Lực tác động giản tiếp làm tạng rồng tồn thương C. Lực tác động trực tiếp làm xế rách dây chẳng, chỗ bám tạng D. Lực tác động gián tiếp gây vỡ bằng quang E. Vô khung chậu do lực trực tiếp và giản tiếp 8. Chon lựa xử tri võ gan do chấn thương trong đa số các trưởng hợp là gì? A Dicu trị bảo tôn B. Khâu gan C. Cât gan D. Thất động mạch gan E. Chèn gạc cấm máu 9. Nói về chỉ định mở bụng thâm sát trong vết thương bụng do bạch khí, hãy chọn cấu ĐƯNG: Các trường hợp tự đẩm vào bụng B. Các trường hợp bị đầm vào lưng C. Các trường hợp có tiểu màu D. Các trường hợp chưa có sốc E. Các trường hợp chưa có phản ứng phúc mạc 10. Bệnh nhân nam 36 tuổi tự đầm bằng dao bằm vào bụng. Bệnh nhân tỉnh,BMI 30, Mạch 60 lần/phút, Huyết Lọ 130/70 mmHg, Thờ 16 lần/phút. Bung có 1 vét thương ở đường giữa bung, trên rồn 2 cm, kích thước 2x15 mm, có chây it máu. Ân đau nhẹ quanh rồn, không đề kháng. Xử trí phủ hợp là gì ? A. Nhập khoa ngoại, theo dõi tính trạng bụng B. Thám sát và khấu vết thương tại phòng cấp cứu C. Chup cắt lớp vi tính bung chậu cản quang D. Phầu thuật mở bụng thám sát E. Thay bằng và cho toa thuốc điều trị ngoại trú 11. Nói về điểm khác biệt trong Tokyo Guideline 2018 về nhiễm trùng đường mật so với phiên bản 2013, hãy chọn

- cấu ĐƯNG:
 - A. Tuần hoàn: Tụt HA phải sải vận mạch (dopamine, norepinephrine)
 - B. Thân kinh: có dấu hiệu giảm hay rối loạn tri giác

C. Hò hắp: FaO2/Fio2 < 300

- D. Suy thận: thiểu niệu, creatinine > 2 mg/dl
- 12. Bệnh nhân nữ 64 tuổi, đến khoa cấp cứu lúc 22 giờ vì sốt. Bệnh nhân cho biết: sáng nay sốt kèm rét run. Tiền căn có mô sởi mật 3 năm (không nhớ rở chắn đoán). Khám: sốt 38,5°C, kết mạc mắt vàng, ắn đau vùng thượng vị hạ sườn phải. Chấn đoán phủ hợp nhất là gì?
- A. Việm túi mật cấp do sối

Viêm túi mặt mạn do sối

C. Việm đường mật do sối ông mật chủ

D. Việm tuy cấp

E. Thúng đạ đây

Bệnh nhân nữ 37 tuổi, đau ¼ bụng dưới phải giờ thứ 5. Xét nghiệm máu có Bạch cầu 15.000/mm3, siêu âm bụng bình thường. Khám ấn dau nhẹ hỗ chậu phải, để kháng (-), phân ứng đội (-). Cắn làm gi tiếp để chân đoán xác A MRI bung chậu B. CT scan bung chậu C. Siêu âm bụng mỗi 6 giờ D. Siêu âm đầu đò ngã âm đạo E. Nội soi ở bụng chắn đoán 14. Thái độ xử trí phủ hợp đối với áp xe ruột thừa là gì? A. Mố mở cắt ruột thừa, dẫn lưu cấp cứu B. Phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa cấp cứu C. Phầu thuật nội soi dẫn lưu cấp cửu D. Phầu thuật cắt ruột thừa lanh E. Chọc hút dẫn lưu dưới siêu âm 15. Bệnh nhân nữ 65 tuổi, nhập viện vì đau hổ chậu phải 2 ngày. Khám lâm sáng thấy bụng mềm, để kháng (-), phản ứng đội (-), Bạch cầu 16000/mm3. Siêu âm thấy vùng hỗ chậu phải có cấu trúc thẩm nhiễm mô d# 5cm nghi ngờ đám quánh ruột thừa. Thái độ xử trí phù hợp là gì? A Mô mở cất ruột thừa, dẫn lưu cấp cứu B.) Phầu thuật nội soi cắt ruột thừa cấp cứu Phẫu thuật nội soi dẫn lưu cấp cửu (D.) Phẫu thuật cắt ruột thừa lạnh 16. Bệnh nhân nam, 35 tuổi, được cất polyp dạ dây qua nội soi 1 ngày, đột ngột đau vùng thượng vị, sau lan khắp bung. Khám: bệnh nhân nằm im, ấn đau và gồng ½ bung trên. Chắn đoán phù hợp nhất là gi ? A. Thùng thực quản B. Thùng ô loét da dây C. Thùng ô loét tá tràng (D) Thùng đạ dày sau cắt polyp 17. Bệnh nhân nam 19 tuổi, nhập viện vi đau bụng thượng vị đột ngột giờ thứ 3. Khám lâm sắng ắn đau ½ bụng phải, không để kháng. Bạch cầu 14.000/mm3. Echo không dịch bụng. CT scan bụng thấy dày phù nề, có bọt khí cạnh tá tràng. Xử trí tiếp theo cho bệnh nhân là gi ? A. Phẩu thuật nội soi cất đạ đây B: Nội soi đạ dày tá tràng kẹp lỗ thúng (C.) Phầu thuật nội soi thám sát tim, khẩu lỗ thúng D. Mở bụng trên rốn khẩu thúng đạ đày-tá tràng 18. Bệnh nhân nam 56 tuổi nhập viện vì nôn ói thức ăn cũ, đầy bụng ăn không tiêu, khám thấy bệnh nhân bụng lõm, Bouveret (+), ốc ách (+). Triệu chứng KHÔNG PHỦ HỢP ở giai đoạn này là gì ? A. Tăng số lần nôn B. Thời điểm nôn muộn hơn sau bữa ản C. Mức độ đau giảm D Tăng lượng chất nôn ở mỗi lần nôn 19. Bệnh nhân nam, 58 tuổi, ăn chậm tiêu đầy bụng 2 tháng, đau âm ị thượng vị giảm đau sau nôn. Nội soi dạ dày thấy đạ dày còn đầy thức ăn cũ chưa khảo sát được tổn thương. Chắn đoán phù hợp nhất là gi ? A. Ung thư dạ dày B. Thùng da dày Loét tá tràng diễn tiến D Hep mon vi E. Tắc ruột

10. Bệnh nhân nữ, 35 tuổi, đã siêu âm phát hiện sởi ông mật chứ 12mm và nhiều sối túi mật 5mm, không chứng ni th chứng gi. Phương pháp điều trị phủ hợp nhất là gi?

A. Mô mô, mở ông mặt chủ lấy sối + cất túi mật

- B) Nội soi ố bụng, cất tùi mặt + mở ống mặt chủ lấy sối
- C. Nội soi dạ dây tá trắng, xẻ cơ vòng Oddi, dùng dụng cụ để lỗi sối.

D. Lây sôi qua da đường hằm đặt ông Kehr

E. Uống thuốc tan sởi

21. Bệnh nhân nữ 46 tuổi, biết sối tùi mật 6 năm, dau hạ sướn phải ngày 3. Khám: ấn vùng hạ sướn phải đau nhiều. Siêu âm: tùi mật căng, vách đây 7mm, có sởi đường kính 2cm kẹt cổ. Chấn đoàn phủ hợp nhất là gi ?

A. Việm túi mặt cấp đo sởi mức độ nhọ

A. Việm túi mật cấp do sôi mức độ trung bình

C. Việm túi mặt cấp do sới mức độ nặng

D. Viêm túi mật mạn do sởi

E. Sối túi mật không triệu chứng

22. Lựa chọn I kháng sinh trong điều trị việm tùi mặt cấp mức độ nhẹ phù hợp nhất là gi ?

A. Cefuroxime

B. Piperacillin/Tazobactam

C. Cefepime

D. Imipenem

E. Meropenem

23. Nói về giải phẫu trong thoát vị ben dùi. Hãy chọn cấu ĐƯNG:

A. Thoát vị đùi nằm phía trước đãi chậu mu

B. Thoát vị ben gián tiếp nằm phía trong động mạch thượng vị đười

C. Thành trước ông ben là cân cơ chéo bung trong

D. Thành sau ông ben có hồ ben ngoài và hỏ ben trong

E. Dây chẳng ben tả phần tận công của cần cơ chéo bung trong

24. Bệnh nhân nam, 65 tuổi, năm tháng nay xuất hiện khối phồng vũng ben trái khi đi đứng, không xuống biu và mắt di khi nằm hoặc để ép bằng tây. Chiếu cao 165cm, cần nặng 60Kg. Khám khi nằm: khi phình bụng, có 1 khối phòng xuất hiện từ sau ra trước d#3cm, không xuống biu, ấn xẹp và không đau. Chen lỗ ben sâu khối phông vẫn xuất hiện. Hai tính hoàn bĩnh thường. Cặn làm sàng nào phủ hợp để chắn đoán xác định?

A. Nội soi ố bung

- B. Chup x-quang bung dứng
- C. Chụp cắt lớp vi tính bung chậu
- D. Chup cộng hưởng từ bung chậu

K. Siểu ẩm bụng ben

25. Bệnh nhân nam, 45 tuổi, Hai năm nay bị khối phồng vùng ben 2 bên, gây đau tức. Tiến sử: khoê mạnh. Khẩm lâm sáng và cận lâm sáng chắn đoán: Thoát vị ben gián tiếp 2 bên. Lựa chọn phương pháp mỗ thoát vị ben là gi?

- B. Shouldice
- C. Mac vay
- D. Lichtenstein

Mo noi soi

26. Lựa chọn nào KHÔNG là cách tốt nhất để phòng ngừa bệnh trĩ ?

A. Giữ phân mêm

- B Bo sung chất xơ
- Rận mạnh khi đi cầu

D. Tập thể dục

E. Uống nhiều nước

- 27. Bệnh nhân có thai 20 tuần, đi cấu ra máu thành tia từng đợt. Khám thấy sinh hiệu ổn, có bùi trĩ nội độ 3. Het 35%. Thái độ tiếp cận phủ hợp nhất là gi ?
 - A. Cần phân biết trì bệnh và trĩ triệu chứng

B. Cần điều trị trĩ bệnh có biến chứng chây mâu

C. Cần phầu thuật cho trường hợp trí độ III khi có thai

D. Cần phối hợp nhiều phương pháp: nội khoa - thủ thuật - phầu thuật

P Cần chủ ý đến chế độ ăn uống, lao động sinh hoạt phủ hợp

28. Bệnh nhân nam 50 tuổi; đến khám với triệu chứng nhọt cạnh hậu môn cháy dịch kéo dài. Tiền cân phầu thuật bệnh Rò hậu môn đã 3 lần. Cận lâm sáng giúp đánh giả chính xác nhất cho trường hợp này là gì? A. Chup cân quang đường rõ.

B. Chup MRI vùng chậu.

C. Chup CT scanner vùng chậu.

D. Nội soi trực tràng.

E. Chup càn quang trực trắng.

29. Bệnh nhân nam 25 tuổi đến khám vi đau hậu môn 1 tuần, sốt 39°C. Khám lâm sáng: cạnh trái hậu môn có khối mêm kích thước 4x4cm, nóng, đau, đầu phập phêu (+). Điều trị phủ hợp nhất cho bệnh nhân này là gĩ ?

A. Phầu thuật cấp cứu,

B. Điều trị kháng sinh, phầu thuật sau I tuần.

C. Diểu trị kháng sinh đơn thuần.

D. Điều trị kháng sinh kết hợp giám đau.

E. Phau thuật bản khân.

30. Nói về hội chứng Dumping sau mô cất đạ đây, hãy chọn cấu ĐƯNG:

A. Hiểm khi xảy ra sau cất bản phần đười đạ đây

B. Xảy ra khi bệnh nhân ân uống kém

Có thể xây ra sớm sau ân 15 phút hoặc sau ân 3 giờ

D. Miệng nối đạ đây quá nhỏ là yếu tổ nguy cơ

E. Đa số không đáp ứng hoặc đáp ứng kém với điều trị nội khoa

31. Bệnh nhân nam, 45 tuổi, đi khám vi tiêu phân đen 1 tháng nay. Bệnh nhân không rõ có sụt cần hay không, ăn uống bình thường, không có tiền căn gia định gĩ đặc biệt. Khâm thấy đã niệm hồng nhạt, Mạch 80 lần/phút, Huyết áp 130/80 mmHg, không có dấu hiệu bắt thường khác. Cận lâm sáng gi cần làm trước tiến trên bệnh nhân

A. Tim máu ẩn trong phân

B. Siêu âm bung tông quất C/Xét nghiệm công thức màu

D. Nội soi tiểu hoá trên

E. Chụp CT Scan bụng chậu có dựng hình mạch màu

32. Bệnh nhân nam 67 tuổi tiền cần Tăng huyết áp, COPD; khẩm vì đầu hạ sườn phải. Siêu âm phát hiện tùi mặt có nhiều sôi 5mm, vách không đây. Xét nghiệm có WBC 8K/mcL, Neutro 48%, RBC 3,4 M/mcL, PTL 230 K/mcL. Bệnh nhân được dự kiến phầu thuật nội soi cắt tùi mặt. Chọn cách sử dụng kháng sinh phù hợp?

A. Kháng sinh điều trị tiềm 7 ngày

B. Kháng sinh dự phòng uống 2 ngày

C. Kháng sinh điều trị uống 7 ngày

D. Kháng sinh dự phòng tiềm I ngày

E. Kháng sinh dự phóng tiềm 3 ngày

33. Bệnh nhân nữ 37 tuổi hậu phầu ngày 14 sau mỗ mở cắt ruột thừa. bệnh nhân nhập viện trở lại do thấy chây dịch từ vết mỗ. Cất chỉ mở vết mỗ thấy có mỗ hạt đó lẫn mỗ hạt xâm, kêm theo ít dịch trắng đọc. Chắn đoán quá trình lành vét thương của bệnh nhân thuộc giai đoạn nào ?

A. Giai doan viêm

B. Giai doan câm mâu

C. Giai doan tăng sinh

D. Giai doan sửa chữa

E. Giai doan thánh seo

34. Marker não được đủng để theo đôi ung thư đại trắng?

A. CA 19.9

B. CA 125

CEA

D. CA 15.3

E. AFP

35. Bệnh nhân nữ, 56 tuổi, được nội soi phát hiện U manh trắng. Giải phầu bệnh là carcinoma tuyến biệt hóa kêm. Phương pháp xử trí phủ hợp nhất là gi?

A, Cất hồi-manh tràng

- B. Cắt đại tràng phải
- C. Cắt đại tràng phải mở rộng

D. Cht dại tràng trải

E. Cắt đại tràng trái mở rộng

36. Yếu tố nào sau đây KHÔNG PHÁI là nguy cơ ung thư tế bào gan ?

A Nhiễm việm gan siêu vi A mạn tính

- B. Nhiệm việm gan siểu vi B mạn tính
- C. Nhiễm việm gan siêu vi C mạn tính

D. Xo gan

E. Nghiện rượu

37. Một bệnh nhân được siễu âm phát hiện có khối phân âm dày vùng gan phải đ#6cm. Cận lâm sàng tiếp theo cần làm rõ bản chất khối u này là gi ?

A. PIVKA

B. Siêu âm Doppler

C/ Siểu âm dần hỗi

D. CT bung chậu cản quang

E. Sinh thiết gan

38. Ông C. khám vi ối máu và đi tiêu phân đen I ngày nay. Khám thấy tay chân lạnh, bang bung. Mach 130 l/ phút, HA 102/83 mmHg, nhiệt độ 37,50C. Khám trực tràng có phân đen. Kết quả xét nghiệm công thức máu như hình bên: Đánh giá mức độ mất máu của người bệnh như thể nào?

A. Mức độ nhẹ, máu mất dưới 20% thể tích tuần hoặn

B, Mức độ trung bình, khoảng 20-30% thể tích tuần hoàn

Mức độ nặng, trên 30% thể tích tuần hoàn

D. Mức độ nặng, trên 40% thể tích tuần hoặn

E. Mức độ nặng, trên 50% thể tích tuần hoàn

39. Ông C. nhập viên vì ởi mấu và tiểu phân đen. Khám thấy tay chân lạnh, báng bung. Mạch 130 l/ phút, HA 102/83 mmHg, nhiệt độ 37,50C. Khám trực tràng có phân đen. Kê hoạch xử trí phù hợp nhất là gi ?

A. Nội soi tiểu hóa dưới ngay

B. Nội soi tiểu hóa trên ngay

6. Nội soi tiêu hóa trên trong vòng 04 h

D. Nội soi tiêu hóa dưới trong vòng 24 h

E. Nội soi tiểu hóa trên trong vòng 24 h

40. Bệnh nhân nữ 58 tuổi, tiền cần tiểu đường có điều trị. Đau vùng mông phải 2 ngày. Khẩm có đầu hiệu việm mỗ tế bào lan tòa mông phải kích thước 5x8cm. Siêu âm phát hiện có ố tụ dịch vùng mông phải da 2x3cm. Dự đoán tác nhân gấy bệnh và xử trí phù hợp là gì ?

A. Vi khuẩn gram dương- khẳng sinh dự phòng- rạch thoát lưu

B. Vi khuẩn gram âm -khẳng sinh điều trị - rọch thoặt lưu C. Vi khuẩn kị khí - khẳng sinh điều trị - chọc dẫn lưu

D. Vi khuẩn gram dương - kháng sinh điều trị - chọc dẫn hưu

E. Vì khuẩn gram âm - kháng sinh dự phòng - chọc dẫn lưu

41. Trong các trường hợp người phụ nữ có dùng nội tiết ngoại sinh kế sau, trường hợp nào có hiện tượng phông noan binh thường?

WBC 4,8 K/mcL

Neut 78% Baso 0.2%

Eos 0,3%

Mono 7,5% Lym 14%

RBC 3,4 M/mcl

Hgb 9.0 g/dL Hct 31%

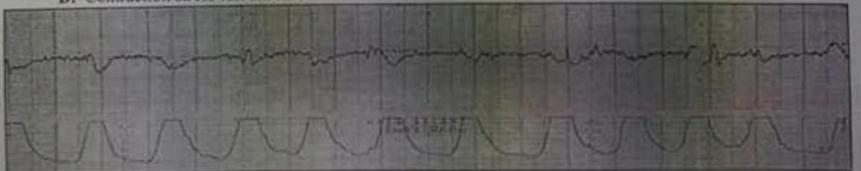
MCV 90 fL

MCH 31pg

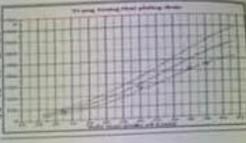
MCHC 34g/dl 70 K/mct

- Dùng bom diện đưa GnRH vào theo dạng xung định giờ
- B. Dùng GnRH đồng vận dạng phóng thích dài, chấm, liên tục
- C. Dùng liên tục progestogen ngoại sinh liều thấp hay liều cao
- D. Dùng liên tục chất điều hoà chọn lọc thụ thể progesterone
 42. Bà B., 28 tuổi, không nhớ kinh cuối, hành kinh 2-3 lần mỗi năm. Đúng hai tuần trước, do thấy khó chịu trong người, nên bà có test nhanh định tính hCG nước tiểu, cho kết quả dương tính. Hôm nay, bà B. đi siêu âm lần đầu tiên. Siêu âm được thực hiện qua đường âm đạo. Trong các kết quả liệt kê dưới đây, kết quả nào là phù hợp với
 - các thông tin đã có trên đẩy của bà B.?

 A. Đơn thai trong từ cung, sinh tồn không xác định, MSD = 5 mm, không yolk-sac
 - B. Đơn thai trong từ cung, sống, CRL = 2 mm, tương ứng với tuổi thai 6 tuần võ kinh
 - Co Don thai trong từ cung, sống, BPD = 21 mm, tương ứng với tuổi thai 12 tuần võ kinh
 - Dx Cà ba tình hướng trên đều có thể xảy ra.
- 43. Bã D. 28 tuổi, PARA 0000, hiện dang mang thai 06 tuần. Hồm nay, bà D. được thực hiện tổng soát huyết thanh học. Kết quả tổng soát cho thấy Rubella IgG và IgM cùng (-). Bạn sẽ theo dỗi thai kỳ của bà D. ra sao?
 - A. Kết quả trên đã đủ để an tâm hoàn toàn trong suốt thời gian còn lại của thai kỳ
 - B. Cần thực hiện thêm Rubella IgG avidity để có thể an tâm về tinh trạng miễn dịch
 - C. Cần thực hiện ngay một mũi MMR duy nhất để tạo miễn dịch bào vệ cho thai kỷ
 - Do Trong thai kỳ này phải định kỳ thực hiện và theo đổi điển biến huyết thanh Rubella
- 44. Bà H., 28 tuổi, PARA 0020, một lần mang thai đầu bị sấy lúc 6 tuần, lần mang thai thứ nhi bị chấm đứt thai kỳ lúc 13 tuần vi thai bị cystic hygroma vùng gáy. Kết quả karyotype của chồng của bà H. xác định là ông ta mang chuyển đoạn Robertson giữa 2 nhiễm sắc thể 14,21. Hiện bà H. đang mang thai, và đang ở tuần thứ 13 của thai kỳ. Hồm nay, với bà H., về phương diện tầm soát lệch bội, hành động nào là hợp lý nhất?
 - A. Siêu âm NT
 - B. Combined test
 - Sinh thiết gai nhau
 - D. Test tiền sản không xâm lần
- 45. Bà P. 33 tuổi, mang thai lần đầu, hiện thai đã được 35 tuần tròn. Thai kỳ bình thường. Bắt đầu thấy có cơn co từ cung kèm đau trần bụng từ chiều qua. Khi khám, bạn thấy có cơn co tứ cung nhưng cổ từ cung vẫn còn đóng kin. Siêu âm ghi nhận kênh cổ từ cung dạng "I", chiều đãi kênh từ cung 25 mm. Hành động nào là thích hợp cho hà P.?
 - A. Có chỉ định dùng thuốc giảm gó từ cung nhóm phong bế kênh calcium
 - B. Có chỉ định dùng thuốc giảm gó từ cung nhóm ức chế thụ thể oxytocin
 - C. Có chỉ định thực hiện corticosteroid liệu pháp dự phòng suy hỗ hấp cấp
 - D. Không cần thực hiện thêm test khác. Không có bất cứ chỉ định điều trị nào
- 46. Bà L., 32 tuổi, PARA 0000, hiện dang ở đầu tuần lễ thứ 42 của thai kỳ. Bà L. được cho nhập viện vi thai kỳ kéo dài quá ngày dự sanh. Bà L. đã được thực hiện trắc đổ sinh vật lý biến đổi, với kết quả AFI = 7 cm, non-stress test có đáp ứng. Hồm nay, người ta thực hiện thêm một contraction stress test cho bà L. (hình). Hãy cho biết kết luận của bạn về contraction stress test đã được thực hiện cho bà L.?
 - A. Contraction stress test không thôa điều kiện để đánh giá
 - B. Contraction stress test duong tinh
 - C. Contraction stress test nghi ngò
 - D. Contraction stress test âm tính



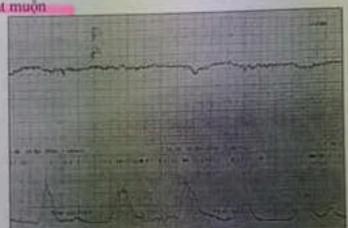
47. Bà N., 42 tuổi, PARA 0000, hiện dang mang thai 38 tuần tròn. Bà N. có đái tháo đường type II biết trước khi mang thai, phải dùng insuline. Trong thai kỳ, bà kiểm soát đường huyết tốt. Hình bên cho thấy diễn biến tăng trưởng bào thai của bà N. (theo cân nặng ước tính, dùng biểu đô chuẩn tham chiếu, gồm các đường percentile 97th, 50th, và 3td). Hãy cho biết kết luận của bạn về tính trạng tăng trưởng thai nhi của con bà N.



- A. Tăng trường thai nhi vẫn còn trong giới hạn bình thường
- B. Chưa đủ tiêu chuẩn của giới hạn tăng trường trong tử cung
 C. Thai có giới hạn tăng trưởng trong tử cung khởi phát sóm

Thai có giới hạn tăng trường trong tử cung khởi phát muộn

48. Bà Q., 32 tuổi, PARA 1001, nhập viện vi vỡ ôi giờ thứ nhì, thai 40 tuần. Thai kỷ bình thường. Sinh hiệu ốn, không sốt. Bề cao từ cung 34 cm, tim thai và com co thể hiện trên EFM (hình). Cổ từ cung mở 3 cm, xóa 60%. Ngôi chôm, kiểu thể chẩm chậu trái trước, xuống đổi xứng, vị trí +1, không chồng xương, không bướu huyết thanh. Ôi vỡ hoàn toàn, không rõ màu. Khung chậu bình thường. Băng ghi EFM là nhóm nào? Thể hiện điều gi?



- A. Bảng ghi nhóm I. Hiện tại không có bắt thường trong thăng bằng kiểm-toan
- B. Băng ghi nhóm II. Nguyên nhân có thể là do bắt thường trao đổi từ cung-nhau
- C. Bằng ghi nhóm II. Nguyên nhân có thể là do dây rồn bị chèn ép khi có vở ôi

Đãng ghi nhóm III. Hiện thai có biểu hiện rõ rệt của tính trạng toạn hóa máu

- 49. Trường hợp nào có chỉ định cẩm máu bằng cách dùng bóng chên buồng từ cung để kiểm soát chấy máu bằng cơ học trọng các trưởng hợp băng huyết nào sau đây?
 - A. Bằng huyết sau cuộc sanh có nhau bảm thấp
 - B. Băng huyết do tinh trạng rối loạn đồng máu
 - C. Bằng huyết do tính trạng đờ từ cung

D. Băng huyết do nữt vết mô sanh cũ

50. Bà U. 28 tuổi, đang nuỗi con 5 tuần tuổi bằng sữa mẹ hoàn toàn. Bà đã có quan hệ tình dục một vài lần sau sanh, và đang tránh thai bằng phương pháp cho con bù vô kinh. Bà U. vẫn chưa có kinh lại. Bà U có thể áp dụng biện pháp này trong bao lâu nữa?

A. Cho đến thời điểm hết 6 tuần lễ hậu sản

B. Cho đến khi bé đã được tròn 4 tháng tuổi

C. Cho đến khi bê tròn 6 tháng tuổi

D. Cho đến khi bà có kinh lại lần đầu tiên

51. Bé X., 15 tuổi, đến khẩm vi kinh kéo dài và chu kỳ thất thường. Bẻ X. hành kinh lần đầu năm 12 tuổi. Trong năm đầu, tính chất kinh tương đổi bình thường, tuy chu kỳ có dãi ngắn không đều. Trong năm thứ nhì, chu kỳ kinh rất ổn định. Hai chu kỳ gắn đây, bẻ X. thường bị ra kinh kéo dài, lượng thay đổi, nhưng hiểm khi nhiều. Độ dài chu kỳ vẫn ổn định quanh 28-30 ngày. Khẩm ghi nhận có tính trạng thiểu máu nặng, với Hb: 8g/dl và số lượng tiểu cầu 8000. Có khả năng là bẻ X. đang bị loại xuất huyết từ cung bất thường nào?

A. AUB-P (xuất huyết tử cung bất thường do polyp buồng tử cung)

- B. AUB-L (xuất huyết tử cung bất thường do u xơ-cơ tử cung 0-2)
- AUB-C (xuất huyết từ cung bắt thường do rồi loạn đồng-cẩm mâu)

D. AUB-O (xuất huyết tử cung bắt thường do rồi loạn phóng noân)

52. Bà A., 35 tuổi, dang thực hiện tránh thai bằng cho con bú vô kinh, đến khẩm vì tiết dịch âm đạo nhiều và có mùi khó chịu. Dịch tiết âm đạo it, loãng, nặng mùi, không có tính chất gợi ý đặc biệt, pH dịch âm đạo = 4.9. Soi tươi dịch âm đạo thấy hiện diện của nhiều khuẩn Gram âm, cả cầu khuẩn lẫn trực khuẩn, không thấy khuẩn Gram đương,

nông thấy bạch cầu đa nhân, không thấy nằm men, không thấy clue cells, không thấy Trichomonas vaginalis. Test KOH dương tính. Điều trị nào là thích hợp cho bà A.?

A. Diểu trị đơn thuần bằng estrogen B Dieu tri don thuần bằng probiotic

Dieu tri don thuần bằng metronidazole

D. Hiện không có chỉ định điều trị

53. Trong điều kiện thực hành của Việt Nam, chiến lược tâm soát loại bệnh lây qua tính dục nào được thực hiện chủ yếu dựa trên các khảo sát vi sinh trực tiếp mà không dựa trên các test huyết thanh học?

A Nhiem human Immunodeficiency Virus

B. Nhiễm Human Papilloma Virus C. Nhiem Treponema pallidum

D. Nhiem Chlamydia trachomatis

54. Bà B. 42 tuổi được chỉ định soi cổ tử cung vì có kết quá tầm soát ung thư cổ tử cung là ASC-US, đồng thời HPV (+) với type 16. Soi cổ từ cung ghi nhận: trong thi quan sát thổ thấy cổ từ cung lộ tuyến 1 cm, ranh giới lát-trụ quan sát rõ, có nhiều lưỡi biểu mô, giữa ranh giới lát trụ cũ và mới có hiện diện vài nang Naboth; thì bối acid acetic thấy có vớt trắng ở vị trí 5 giờ, soi đười ánh sáng xanh không thấy tặng sinh mạch máu bắt thường; thi bởi Lugol thấy vùng biểu mô lát bắt mẫu và biểu mô tuyến không bắt màu. Cần làm gi cho bà B. theo kết quả soi cổ từ cung trên?

A. Hen phét tê bảo học lại

B Bam sinh thiết dưới soi

C. Thực hiện ngay LEEP

D. Thực hiện ngay khoét chóp

55. Đặc điểm nào giúp nhận điện một cấu trúc ở phần phụ là nang cơ năng của buồng trừng?

A Bệnh sử thường thẩm lạng, hiểm khi kèm triệu chứng mang tính gọi ý, định hướng

Bệnh sử có mối liên quan của nang với các hiện tượng trong chu kỳ buồng trứng

C. Bệnh sử có liên quan đến các triệu chứng cơ năng gọi ý như đau và hiệm muộn

 Dịnh lượng nội tiết trục hạ đổi-yên-buồng trứng là yếu tổ chính để chấn đoàn 56. Bà Y. 59 tuổi, mãn kinh 9 năm, đến khám vì phát hiện tình cờ 1 nang buồng trừng qua siêu âm. Siêu âm thang xâm ghi nhận nang buồng trứng có cấu trúc phân âm hồn hợp, chủ yếu là đặc, nhiều thủy, vách dày không đều. Chắn đoán nào là phù hợp nhất ?

A. Khối thực thể tần lập với khá nâng lành tính chưa xác định

B. Khối thực thể tận lập có khả năng lành tính cao

C. Khối thực thể không tân lập của phần phụ

57. Bà H. 50 tuổi, PARA 3003, đến khám vì tính cờ siêu âm phát hiện u xơ tử cung to. Bà H. n không có triệu chứng cơ năng, ngoại trừ gần đây chu kỳ kinh trở nên ngắn dẫn, chỉ còn 23 ngày, hành kinh 2 ngày, lượng kinh khi nhiều khi ít. Khám thấy tử cung to tương đương với tử cung mang thai 14 tuần, mặt độ chắc. Siêu âm ghi nhận mặt trước tử cung có khối echo hỗn hợp, giới hạn rỗ d = 80*60*60 mm, xếp loại FIGO 3-5. Ban sẽ điều trị cho bà H. như thế não?

Không can thiệp

B. Điều trị nội khoa

C. Mổ bốc nhân xơ

Bà C., 45 tuổi, PARA 2012. Đến khám tư vấn vị đềm qua có sự cổ vỡ bao cao su. Mang thai lần cuối cách nay 1 D. Mổ cất từ cung năm, phải chẩm đứt thai kỳ. Hiện tại, chu kỳ kinh 24-25 ngày, đều, và bà C. vẫn quan hệ tinh dục thường xuyên, với trành thai bằng bao cao su. Hồm nay là ngày thứ 9 của chu kỳ kinh. Đêm qua, bà C. phát hiện bao cao su bị vỡ. Bà muốn đến hỏi bạn về cách khắc phục sự cổ. Hãy từ vấn giải pháp nào tránh thai có nhiều ưu thể nhất cho

A. Sự cổ đềm qua không có nguy cơ dẫn đến có thai. Tiếp tục dùng bao cao sư B. Sự cổ đềm qua có thể dẫn đến có thai, nên bà C, cần uống ngay levonorgestrel

C. Sự cổ đềm qua có thể dẫn đến có thai, nên bà C. cần uống ngày mifepristone

D. Sự cổ đềm qua có thể dẫn đến có thai, nên đặt ngày dụng cụ từ cung có đồng

59. Bà M. 30 tuổi, chưa sanh lần nào, mong muốn được tầm soát ung thư vũ bằng siêu âm, do cổ ruột của bà Qua đời vì ung thư vũ. Tiền sử bán thân và gia đình trực hệ không ghi nhận bất thường. Bà M. bị đau vũ hàng thị khoảng một tuần trước có kinh. Bạn sẽ tư vẫn nói gì với bà ta về tầm soát ung thư vũ?

A. Do thuộc dân số có nguy cơ thấp của ung thư vũ. Tầm soát bằng nhũ ảnh từ 45 tuổi

(B) Do thuộc dân số có nguy cơ binh quân của ung thư vù. Tầm soát bằng nhữ ảnh từ 45 tuốt

C. Do thuộc dân số có nguy cơ cao của ung thư vũ. Tâm soát bằng nhũ ánh từ 40 tuổi

D. Do thuộc dân số có nguy cơ cao của ung thư vù. Tắm soát bằng MRI từ 40 tuổi.
60. Bà X. 29 tuổi, PARA 2012, đến tài khám 2 tuần sau khi đã uống thuốc phá thái nội khoa. Tuổi thai khi uống mifepristone là 42 ngày võ kinh. Bà X. cho biết rằng sau khi ngặm misoprostol thì thấy đau bung và ra màu rất nhiều kèm khối thai; sau đó, tình trạng đau bung địu hàn đi; tình trạng chây màu giảm và hết một tuần nay. Khám phụ khoa: không có huyết ra từ cổ từ cung, chất nhày cổ từ cung trong loãng, nhiều và đai, từ cung có kích thước

bình thường, hai phần phụ không sở chạm. Bạn phải lâm gi thêm để biết được phá thai có thành công hay không? A. Buộc phải làm thêm siêu âm qua đường âm đạo

Buộc phải làm thêm hCG định tính hay định lượng
 C, Buộc phải làm thêm cá siêu âm và hCG định tính/định lượng

Di Các dữ kiện đã có đủ để kết luận phá thai nội khoa thành công

61. Trong các trường hợp vô kinh liệt kê sau, trường hợp nào thì kết quả định lượng nồng độ FSH huyết thanh sẽ là thấp nhất?

A. Mân kinh thật sự

- B. Vô kinh khí đặt que cấy trắnh thai
- Vô kinh do tồn thương vùng hạ đổi

D. Cắt tử cung và 2 phần phụ

- 62. Bà A., 23 tuổi, mang thai lần đầu. Khi trẻ kinh ba tuần, bà được siêu âm với kết quá: một tùi thai trong từ cung, có yolk-sac d = 2 mm, có phôi thai CRL = 8 mm, nhịp tim phôi 180 nhịp/ph. Một tuần sau siêu âm, bà thấy có đau bụng kèm ra huyết âm đạo đó, lượng ít, khảo sát nào là cần thiết?
- A. Định lượng nồng độ hCG huyết thanh một lần duy nhất hồm nay
- B. Định lượng nông độ hCG huyết thanh hai lần cách nhau 48 giớ
- d. Siểu âm phụ khoa thang xám thực hiện qua đường âm đạo

D. Siêu âm phụ khoa Doppler thực hiện qua đường âm đạo

63. Bà C. 28 tuổi, PARA 0000, hiện dang mang thai 06 tuần. Hồm nay, bà C. được thực hiện tổng soát huyết thanh học. Kết quả tổng soát cho thấy Rubella IgG (+) ở mức cao và IgM (-). Bạn sẽ khảo sát thêm test nào cho bà C.?

Kết quả trên đã dù để an tâm hoàn toàn trong thai kỳ. Không cần thêm test nào nữa

- B. Cần thực hiện lại Rubella IgM, IgG sau 2 tuần nữa để có chẳn đoán và ra quyết định
- C. Hồm nay, cần thực hiện thêm Rubella IgG avidity để có chấn đoán và ra quyết định

D. Kết quả trên đã đủ để xác định nhiễm Rubella. Chẩm dứt thai kỳ, không thêm test khác

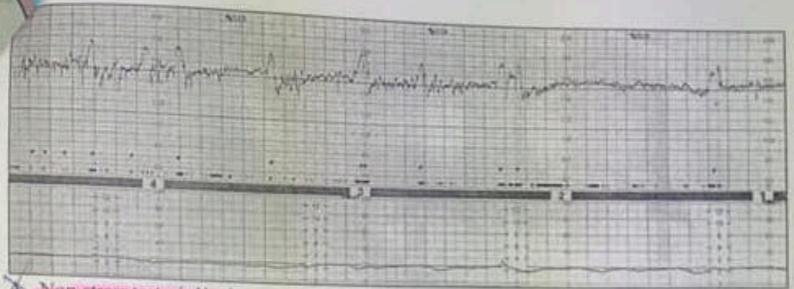
64. Bà G., 42 tuổi, PARA 1001, hiện dang mang thai ở tuần lễ thứ 12. Bà rất lo tắng về nguy cơ lệch bội nhiễm sắc thể 21 (T₂₁). Tuy nhiên tài chính của bà G, không cho phép thực hiện tầm soát lệch bội "một cách lý tưởng". Hãy chọn một kế hoạch tầm soát T₂₁ với chỉ phí ở mức thấp hợp lý, nhưng vẫn đám báo rằng khả năng bỏ sốt ở mức thấp có thể chấp nhận được?

A. Thực hiện đơn thuần khảo sát tiền sản không xâm lần (DNA tự do ngoài tế bào)

- B) Khảo sát kết hợp đo độ dây khoảng thấu âm sau gây với PAPP-A, free β-hCG
- C. Thực hiện đơn thuần khảo sát các chỉ bảo huyết thanh PAPP-A, free β-hCG S

D. Thực hiện đơn thuần siêu âm khảo sát độ dây khoảng thấu âm sau gây

65. Bà K. 30 tuổi, PARA 0000, đến khám thai định kỳ. Hiện bà K. đang ở tuần thứ 36 của thai kỳ. Thai kỳ diễn tiến hoàn toàn bình thường, về lâm sàng lẫn các test sàng lọc. Bà K. được khám lâm sàng, ghi nhận bình thường. Bà K. thực hiện một non-stress test thường qui (hình). Hãy đọc non-strees test này và cho biết kết luận nào là phủ hợp?



X Non-stress test có đáp ứng

B. Non-stress test không đáp ứng

C. Non stress test bắt thường (bệnh lý)

D. Non-stress test không đủ tiêu chuẩn đánh giá

66. Yếu tố nào là tác nhân đầu tiên khởi phát quá trình chuyển đổi từ tuần hoàn bảo thai sang tuần hoàn sơ sinh?

A. Hiện tượng tăng đột ngột của PaCO₂ do sự gián đoạn trao đổi khí qua nhau

B. Hiện tượng giảm đột ngột của PaO₂ do sự giản đoạn trao đổi khí qua nhau

C. Hiện tượng đóng các shunt phải-trải đang hoạt động ở tuần hoàn bảo thai

D. Hiện tượng giảm đột ngột trở kháng của tiểu tuần hoàn dang ở mức cao
67. Bà M. đang mang thai ở tuổi thai 30 tuần vô kinh. Bà M. có kết quả test dung nạp 75 gram glucose thực hiện lúc 24 tuần dương tính. Vì thế, bà đang được cho thực hiện điều trị tiết chế nội khoa. Hồm nay, bà M. đến tài khám đánh giá thực hiện điều trị tiết chế nội khoa. Bảng dưới trình bày kết quả khai thắc về chỉ tiết các bữa ân mà bà M. đã ăn ngày hồm qua. Hãy nhận xét về cách mà bà M. thực hiện điều trị tiết chế nội khoa?

An sáng (9:00)	Ån trua (12:00)	An xé (15:00)	Ăn tối (18:00)	Trước đi ngũ (21:00)
Một tổ phở bỏ 200 mL nước ép cam Trái cây hỗn hợp: thơm, dựa hấu, táo, xoài	Một chến cơm trắng với thịt heo kho mặn, rau xảo 200 mL nước ép tảo Trái cây hỗn hợp: thom, dựa hấu, tảo, xoài	250 mL sữa tươi không đường	Một tổ bún xão thịt bố và rau cải 200 mL nước ép nho Trái cây hỗn hợp: thom, dựa hấu, tảo, xoải	250 ml. sữa tươi không đường

- Phân bố các bữa ăn không hợp lý
- B. Chọn loại carbohydrate không hợp lý
- C. Phân bố các đại chất không hợp lý

D. Các nhận định trên đều đúng

68. Bà O. 18 tuổi, đến khám vì đang mang thai 30 tuần (theo siêu âm lúc thai 8 tuần), phủ nhiều. Khám ghi nhận huyết áp 140/90 mmHg, mạch 82 lần/phùt, phủ toàn thân. Đạm niệu thứ bằng que dip-stick (+++), 5 gram/L. Bề cao từ cung 30 cm. Con co (-). Tim thai 150 nhịp/ph. Cổ từ cung đóng, dầy, chúc sau. Cần phải làm gi cho bà O.?

A. Truyen magnesium sulfate

B. Dùng thuốc chống tăng huyết áp

C. Chẩm dứt thai kỳ ngay khi ổn định

D) Cần thêm dữ liệu để đưa được quyết định

69. Bà S., 30 tuổi, PARA 0000, dang theo đổi chuyển THE da. Thai kỳ bình thường. Tuổi thai 40 tuần, Chuyển da nguy cơ thấp. Đã được gây tế ngoài màng cứng giảm đau sản khoa. Hiện tại, sinh hiệu ôn, Cô từ cung mở tron. Ngôi chóm đã lọt, hiện ở kiểu thế châm chậu phải sau, bắt đối xứng, vị trí +1, chông xương [+++]. Ôi đã võ hoàn toàn, nước ôi xunh ra theo tay khi khám. Khung chậu bình thường trên lâm sáng. Sản đỏ bên ghi lại chuyển đạ cho đến thời điểm hiện tại. Hãy kết luân về chuyển đạ của bà S.



- A. Chuyển đạ kéo dài
- B. Chuyên da ngưng tiền triển
- C. Chuyển da với bất xứng đầu chậu
- Chuyên da có dấu doa vở từ cung
- 70. Bẻ T. 10 ngày tuổi được mẹ đưa đến khám vi rồn ướt và vàng da. Bẻ sinh lúc 39 tuần, sau một cuộc chuyển dạ thuận lợi với cần nặng lúc xinh 3100 g. Bẻ được theo mẹ ngày. Mẹ bẻ thường xuyên chặm sốc rồn hẳng dụng dịch còn 70°, sau đó bằng kin rồn bằng bằng rồn võ trùng. Hồm nay, bà phát hiện thấy rồn bẻ bị ướt, có mùi khó chịu, và độ da quanh chấn rồn với phạm vị bản kính khoảng 0.5 cm. Bế T, được cho bũ mẹ hoàn toàn theo nhu cầu. Bế ngủ ngoạn, không quây khôc, đi tiểu 7-8 lần/ ngày, nước tiểu vàng nhạt, đi tiểu 3-4 lần/ ngày, phân mêm, lợn cơn. Khẩm làm sàng ngày hóm nay ghi nhận bẻ cần nặng 3000 g, da phót vàng tới bụng, các phản xạ bình thường. Hãy xác định văn để bệnh lý của bẻ T. và cho hưởng điều trị?
 - A. Vấn để văng da. Cần thay đổi cách nuôi con bằng sữa mẹ
 - B. Vấn để vàng da, Cần nhập viên thực hiện quang liệu pháp
 - C. Vẫn để rồn ướt, đó. Cần dùng kháng sinh tại chỗ toàn thân
 - Yan để rồn ướt, độ. Hướng dẫn lại cách chặm sốc rồn. Không khẳng sinh
- 71. Bà V. 35 tuổi, PARA 2002, đến khám vĩ xuất huyết từ cũng bất thường, từ 1 năm nay, bà V. tránh thai bằng dụng cụ từ cung chứa đồng, loại TCu380A. Trước nay, kế cả sau khi đặt dụng cụ từ cung, bà V, hành kinh rất đều. Chi có riêng chu kỳ này, bà V, cho biết thấy có kinh it hơn bình thường và kèm theo đầu bụng âm i vùng bung dưới. Trước tiên, ban phải làm gi cho bà ta?
 - A Djoh tinh hay djoh tượng hCG
 - B. Siểu âm phụ khoa thang xâm
 - C. Siêu âm phụ khoa Doppler
 - D. Tháo bó dụng cụ tử cung
- 72. Bà Y. 30 tuổi, PARA 1011, đến khám vi tiết dịch âm đạo bắt thường kém và ngữa âm hộ. Đây là lần đầu tiên cô có tính trạng này. Khảm mô vịt thấy thành âm đạo việm đó, có nhiều màng trắng vớn cực như sữa chua. Soi tươi dịch âm đạo thấy hiện diện của các trực khuẩn Gram dương, vài bạch cấu đã nhân, không thấy nằm men, không thấy Trichomonas vaginalis. Dicu tri não là thích hợp cho bà Y.?
 - A. Điều trị không đặc hiệu bằng probiotics
 - B. Điều trị không đặc hiệu, đa tác nhân
 - C. Dieu tri đặc hiệu hằng metronidazole
 - D. Dieu tri đặc hiệu bằng clotrimazole
- 73. Khi điều trị cho một người mắc bệnh lây qua tính dục, ở trường hợp nhiệm nào thì khuyển cáo phải người bệnh phải tuần thủ việc kiếng hân quan hệ tính dục?
 - A. Nhiêm Chlamydia trachomatis
 - B. Nhiêm Treponema pallidum
 - C. Nhiem Trichomonas vaginalis
 - De Trong mọi bệnh lây qua tính dục
 - 74. Trong tiên trình điều trị cho các bệnh nhân mặc bệnh lấy qua đường tinh dục, nguyên tắc nào là chính xác A.Vần có thể quan hệ tính dục nhưng phải đúng bao cao su
 - A. Phit dies to che người phỏi nghu

Chỉ điều trị cho người phỏi ngấu khi xác định họ có nhiễm

D. Cà ba nguyên tắc trên đều chính xác

- s. Bà C. 36 tuổi, PARA 2002, có tiền căn HPV 16 (+) 10 năm trước. Hồm nay, bà C đến khẩm và được thực hiện cotesting phát hiện có tồn thương AIS nhưng kết quả HPV-DNA âm tính. Hãy giải thích vi sao kết quá HPV-DNA lại ām tinh?
 - A. Kết quả tế bào học AIS là đương giả
 - B. Do HPV đã tích hợp vào vôn gene
 - C. Cổ nguyên nhân khác đã gây AIS

D. Kết quả HPV-DNA là âm giả

- 76. Bà D. 31 tuổi, PARA 0010, đến khám vì phát hiện u vùng chậu. Bà đã ly hôn, từng bị mỗ nội soi cất ông dẫn trứng (P) vì thai ngoài từ cung vào 10 năm trước. Siêu âm hóm nay ghi nhận: "Từ cung có ĐK trước sau = 39 mm, không bất thường về cấu trúc, hai buồng trừng có cấu trúc bình thường. Cạnh buồng trừng trái là một cấu trúc phân âm trồng, có vàch không hoàn toàn, 5*2*2 cm. Buồng trứng phải nằm bên trong một cấu trúc phân ẩm trồng, có các vách không hoàn toàn, 7*3*2 cm. Doppler không thấy dấu hiệu của M-rules". Cấu trúc được nhin thấy qua siêu âm bà D. có khá năng là gi?
 - Cầu trúc cơ năng của buồng trừng
 - B. Một tính trang việm mạn ở vùng chậu
 - Khối u buồng trứng tần lập lành tính
 - Nhôi u buồng trừng tân lập ác tính
- 77. Bà G., 35 tuổi, PARA 1001, đến khám vi xuất huyết từ cung bất thường. Chu kỳ kinh đều, 28 ngày. Mỗi lần hành kinh ra nhiều, kéo dài khoảng 7-9 ngày. Khám lâm sáng ghi nhận tử cung hơi to hơn binh thường, hai phân phụ không sở chạm. Siêu âm vào giữa chu kỳ ghi nhận có một u xơ từ cung xếp loại FIGO 2, đ # 2*2*2 cm. Xử trí ưu tiền là gi.?
 - A. Dieu tri với các progestogen
 - B. Dieu tri voi ulipristal acetate
 - C. Soi buồng từ cung cắt nhân xơ
 - D. Bộc nhân xơ qua đường bụng
- 78. Cô K. 20 tuổi, PARA 0000, chưa lập gia định, quan hệ tính dục không thường xuyên. Cô K. có chu kỳ kinh rất đều, 28 ngày. Lần này, cô có quan hệ vào ngày thứ 13, cô đã có uống một viên thuốc tránh thai khẩn cấp loại chứa levonorgestrel 150 mg. Ngày thứ 14, cô lại có một quan hệ tính dục lần thứ nhì. Cô K, có cần uống thuốc tránh thai khắn cấp lần 2 không? và nếu có thi nên chọn loại nào?
 - A. Cần ướng, và thuốc chỉ chứa levonorgestrel
 - B. Cần uống, và thuốc chỉ chữa mifepristone
 - Cân uông, loại levonorgestrel hay mifepristone đều được
 - D. Không cần phải sử dụng thuốc
- 79. Cô L. 19 tuổi, độc thân, có chu kỳ 28-30 ngày, quan hệ tính dục đều đặn, 1-2 lần mỗi tuần, muốn đúng tránh thai nội tiết. Loại tránh thai nội tiết nào có it tính phù hợp nhất (kém nhất)?
 - A. Viên trành thai có chữa estro-progestogen phối hợp (COC)
 - B. Viên tránh thai chỉ có progestogen đơn thuần liều thấp (POP)
 - C. Các hệ thống tránh thai phóng thích chậm progestogen (LASDS)
 - D. Viên thuộc trành thai khắn cấp dùng LNG hay SPRM (ECP)
- 80. Bà G. 45 tuổi, PARA 2022, đến vì có một khối sở thấy ở vù (T). Lần có thai cuối cũng bị sấy cách nay 5 năm. Cor nhỏ 12 tuổi. Cho con bù mẹ nhưng phải ngưng sau 2 tháng vi không có sữa. Cha ruột của bà G. đã từng phẫu thuậ ung thư trực trắng. Bà G, thường xuyên tự khám vũ. Khối u được phát hiện tính cờ, không kêm theo bắt cứ triệt chứng nào khác. Khám lẫm sàng thấy hai vù có kích thước tương đổi to. Sở thấy có một khối d = 2000 2000 ở 3 trên trong vũ (T), không thấy định, không hạch nách. Kháo sát nào tiếp theo sẽ là phù hợp và là ưu tiên nhất?
 - A. Theo đổi lầm sàng
 - B/ Siêu âm tuyến vũ
 - Chup nhủ ánh
 - D. Công hưởng từ vũ
- 81. Cơ sở nào giúp xét nghiệm FNA chắn đoán ung thư?

A. Sư dị dạng của tế bảo B. Sư xâm lần của tế bảo qua màng đây C. Sự xâm nhập của tế bào ác tính vào mô lành xung quanh D. Sự hiện diện của các tế bảo hoại từ E. Sự biến đổi bất thường của các cấu trúc tuyển 82. Tính huống nào sau đây nghĩ nhiều đến khá năng ung thư vú? A. Sang thương vú 1/4 trên ngoài, 2cm, tròn, chắc, rất di đồng trong mô vú. B. Sang thương vú dạng mặng 3,5 cm, ¼ dưới, đau theo chu ki kinh nguyệt. C. Sang thương vũ căng chắc, vùng trung tâm, giới hạn rõ, tiết dịch núm vũ dạng sữa. B. Sang thương vù 3 cm, 1/4 trên trong, sượng, giới hạn không rõ, di động ít. E. Sang thương vù 3cm, sưng, nóng, đó, ấn đau nhiều. 83. Bệnh nhân nữ, 45 tuổi, được khẩm lâm sáng phát hiện: bướu vũ (P) vị trí 10 giờ, d= 1,5 cm, sượng, giới hạn rõ, di động so với mô vù, di động so với thành ngực, da vù trên bướu bình thường. Hạch nách (P) 0,5 cm, chắc, di động. Không sở thấy hạch trên đồn. Siêu âm: Hạch nách và hạch cổ 2 bên dạng hạch việm. FNA bướu vú: Carcinôm ông tuyên vũ, xâm nhiễm, dạng không đặc hiệu, grad 2. Điều trị thích hợp nhất cho bệnh nhân là gi? A. Đoạn nhũ phải. II. Doan nhữ phải+ ngo hạch nách phải. C. Đoạn nhũ phái+ Sinh thiết hạch nách phái. D. Hóa trị tân hỗ trợ E. Hóa - xa trị đồng thời 84. Bệnh nhân nữ, 50 tuổi, khẩm lâm sàng phát hiện sang thương cổ tử cung, vị trí mép sau, dạng chỗi sùi, kích thước 2cm, chu cung 2 bên mềm, thân từ cung không to, vách âm đạo trực tràng mềm. Siêu âm phát hiện sang thương cổ từ cung 32x23mm, không phát hiện hạch chậu. Giải phầu bệnh là carcinôm tế bào gai xâm lần. Điều trị thích hợp nhất cho bệnh nhân này là gi? A. Hóa tri B. Hoa-xa trị đồng thời C. Khoét chóp cổ từ cung D. Cắt từ cung đơn giản + Nạo hạch chậu 2 bên E. Phầu thuật Wertheim - Meigs 85. Bệnh nhân nam, 52 tuổi, nhập viện vi tiêu ra máu 1 tháng nay mà điều trị nội khoa không giảm. Xét nghiệm nào sau đầy là chính xác nhất để chân đoàn nguyên nhân tiêu ra máu của bệnh nhân? A. Tim máu án trong phân B. Siểu âm bụng chậu C. Chụp X quang đại tràng có cán quang D. Chup CT scan bung chậu có cản quang K Soi toàn bộ khung đại tràng 86. Cô Y, 22 tuổi, đi khám vì có cảm giác khó chịu ở vùng cổ. Khám lâm sàng không ghi nhận bắt thường. Siêu âm kết luận nhân giấp thủy (P) kích thước 0,5cm, khá năng cao là ác tính, hạch cổ 2 bên dạng việm. FNA nhân giấp dưới hướng dẫn siêu âm: Carcinôm tuyến giáp dạng nhú. Điều trị thích hợp cho bệnh nhân này là gi? A. Cắt toàn bộ tuyến giáp B. Cắt thủy phải tuyến giáp C. Cắt toàn bộ tuyến giáp + Nạo hạch cổ 2 bên D. Cắt toàn bộ tuyến giấp + Nạo hạch cố phải E. Cắt thủy phải tuyến giáp + Nạo hạch cổ phái 87. Hình A và Hình B là kết quả Xquang của 2 phương pháp phầu thuật áp dụng cho gây có xương đủi ở người già. Chọn câu đúng. -TI/1



Hinh A



- A. Phương pháp ở hình A rất thường áp dụng cho BN trên 70 tuổi.
- B. Phương pháp ở hình A là phầu thuật nhẹ nhàng và có tỉ lệ lành xương cao.
- Phương pháp ở hình A cho phép bệnh nhân tập đi sớm với nạng không chẳng ây.
- D. Phương pháp ở hình B áp dụng cho cá gây cổ xương đủi di lệch hay không di lệch
- E. Chi phi phầu thuật của hai phương pháp tương đương nhau.
- 88. Một BN nữ 60 tuổi, trượt chân tế đập mông xuống nên nhà. Bệnh nhân chi thấy đau nhẹ vùng mặt trước hàng phải khi vận động nên không đi khám. Sau 3 ngày dau không giám nên bệnh nhân đi khám, bác sĩ ghi nhận bệnh nhân có đầu vùng mặt trước hàng phải khi vận động và không thấy đầu hiệu gi khác. X-quang khóp hàng phải (thắng, nghiêng) không ghi nhận gây xương. Xử lý nào tiếp theo là phù hợp nhất?
 - A. X-quang khôp hàng phải thắng , tư thể hàng xoay trong 15 độ.
 - B. X-quang khôp háng phải thẳng, tư thể háng xoay ngoài 15 độ.
 - C. Cho nằm nghi tại giường, không đi chồng chân đau cho đến khi hết đau hoàn toàn.
 - D. Kê đơn thuộc giảm đau, khuyển khích bệnh nhân đi lại sớm để tránh biển chứng nằm lẫu.
 - E. Kê đơn thuốc giảm đầu, khám khoa phục hồi chức năng để được hướng dẫn đi có trợ giúp
 - 89. Bé nam, 4 tuổi, gây đầu đười xương quay theo hình X quang đười đây, được gọi là kiểu gây gì?



- A. Gây cảnh tươi đầu đười xương quay
- B. Gây cong tạo hình đầu dưới xương quay
- C. Gãy phinh vỏ xương đầu đười xương quay
- D. Gây bong sụn tiếp hợp đầu đười xương quay
- E. Gây hoàn toàn đầu đười xương quay
- 90. Bà C 56 tuổi đến phóng khẩm chính hình vì đau vai phải đã trên 6 tuần. Lúc đầu bà thấy đau nhẹ vùng vai khi vận động, không vận động vai thì không thấy đau, dẫn dân đầu xuất hiện thường xuyên hơn ngày cả khi không làm gì, để ý bà thấy là đau nhiều nhất khi bà với tay lấy vật dụng ở trên cao. Nghi ngô bà bị bệnh lý chốp xoay vùng vai bác sĩ thực hiện nghiệm pháp như sau; cho bà dạng vai chủ động theo mặt phẳng xương

bà vai có khẳng lực. Kết quả nghiệm pháp làm bà đau tăng lên. Gần cơ nào của chóp xoay rất có thể nhất?

- A. Cơ dưới vai
- B. Co dưới gai
- 6. Cơ trên gại
- D. Cơ tròn bé
- 91. Cơ nào sau đây sẽ phục hỗi chức năng đầu tiên sau khẩu nổi thần kinh quay bị đứt hoàn toàn đoạn thần kinh vừa thoát ra khỏi rãnh quay (rãnh xoân).
- A. Cơ duỗi chung các ngôn
- B. Cơ duỗi ngôn cái dài.
- Co cánh tay quay.
- D. Cơ duỗi cổ tay quay ngắn.
- E. Cơ duỗi có tay quay đài.
- 92. Một bệnh nhân nữ 56 tuổi, mãn kinh đã 7 năm, gãy kin đầu đười xương quay sau trượt chấn tế chỗng tay. Theo phân loại của WHO bệnh nhân này cần điều trị tích cực vấn đề nào sau đây?
- A. Thieu hut estrogen
- B. The due sóm
- C. Rối loạn thăng bằng
- D. Suy giảm sức mạnh xương
- E. Suy giảm hập thu calcium và vitamin D
- 93. Một bệnh nhân nữ 67 tuổi, gây kín đầu dưới xương quay kiểu Colles tay phải, được điều trị báo tồn với bột cánh bản tay. Do nhà ở vùng sáu mãi đến 6 tuần sau đó bà mới đi tái khám. Sau khi cất bỏ bột các bác sĩ nhân thấy các nếp vẫn đã bản tay bị xoá mờ. Da bản tay nông và ẩm. Bà không thể nằm chặt bản tay, nếu cổ gắng sẽ rất dau. Bà có thể vận động thoài mái hơn ở khớp khuýu nhưng than phiến không thể đưa tay cao để gài đầu vi thấy đau và cứng vùng vai. Bệnh nhân đã mắc phải biến chứng gì sau gây xương?
- A. Chậm lành xương
- B. Chứng co cũng cơ sau bắt động
- C. Rối loạn hỗi lưu tĩnh mạch
- D. Hội chứng vai bản tay
- E. Loãng xương sau bắt động
- 94. Bệnh nhân nam 36 tuổi bị đạn bắn vào 1/3 giữa trước đũi phái, lỗ đạn ra ở 1/3 dưới sau trong. Huyết áp lúc vào khoa cấp cứu 120/90, mạch 80 lần/phút. Khám lầm sáng không có biến dạng hoặc cử động bất thường. Mạch mu chân bắt được rõ. Cử động gấp duỗi khớp cổ chân và các khớp bàn đốt, liên đốt các ngón trong giới hạn bình thường. Không có rối loạn cảm giác bản chân. Vận động khóp gối chủ động hạn chế. Xử trí thích hợp tiếp theo là gì?
- X. Chup X quang toàn bộ xương dùi hai bình diện thắng và nghiêng B. Chup mạch máu vùng đùi phải để loại trừ tồn thương động mạch đùi
- C. Kháng sinh phố rộng, chăm sốc vết thương, theo đối thêm
- D. Khẳng sinh phố rộng, ngừa uốn ván, mổ cắt lọc
- 95. Bệnh nhân nữ 37 tuổi vào viện vi dau gối Phải sau tại nạn giao thông. Thâm khám tại phòng cấp cứu: vết thương ngang gối dài 7cm đã được khâu kín ở cơ sở y tế nơi sơ cứu, không còn chảy máu. Khớp gối có dấu hiệu trần dịch lượng vừa. Không có dấu hiệu tồn thương mạch máu thần kinh hay mắt vững gối . X-quang khốp gối không thấy tồn thương xương. Xử tri thích hợp nhất tiếp theo là gi?
- A. Chup cộng hướng từ gối để xác định tồn thương đây chẳng vì có đầu trận dịch khốp.
- B. Chup lại X-quang khớp gối với độ xuyên thấu thấp để thấy hơi trong khớp
- C. Chọc hút dịch khốp, bằng ép, nẹp bắt động, kháng sinh phổ rộng
- D. Cắt lọc với thương để vừa chân đoàn với thương thấu khôp vừa điều trị
- 96. Biến chứng nào thường để xây ra nếu trật khớp đơn thuần không được năn sớm?
- A. Tổn thương thần kinh, mạch máu
- B. Soc

- C. Co thất cơ kéo dài khố hỗi phục
- Ton thương sun khóp
- E. Måt ving ve sau

97. Bệnh nhân nam, 12 tuổi. Vào viện vi sốt cao, sung, đau nhức đữ đội vùng gối ngày thứ 2. Trước nhập viện 5 ngày, bệnh nhân bị nỗi mụn mù ở đa bản chân phải nhưng chưa điều trị gi.

- Khám: + Thể trạng gây, da niệm nhạt; + Bệnh nhân kích thích, mỗi khô, lười do. Sốt 40 độ C; Gối Phải sưng. nông, đò, dau, hạn chế vận động gối do đau nhiều. Chọc hút dịch khôp gối ra nhiều dịch mâu văng trong;+ Vêt mụn nhọt da bàn chấn đã vỡ mù, còn việm tấy xung quanh it;+ Hạch bện phải to, đau

- Xét nghiệm máu: Bạch cấu đã nhân: 20.000; Tốc độ máu lắng: giờ 1: 90/ giờ 2: 110mm. Chân đoàn làm sàng

nghĩ đến nhiều nhất ở bệnh nhân này là bệnh gi?

Việm khóp thiểu nhi

B. Thấp tim(rheumatic fever) biểu hiện ở khớp

C. Lao xương khóp gối cấp trên nên man

Q. Việm xương dấu trên xương chây cấp

E. Sarcom đầu trên xương chây

98. Chọn một câu trà lời đúng nhất về khám vét thương bản tay

Bệnh nhân nữ, làm nội trợ vào cấp cứu do vết thương dao cất vào ngôn 5 tay phải. Chức năng bản tay khí khám như hình bên dưới. Thương tôn được nghĩ đến nhiều nhất là gi?



- A. Vết thương đứt gần chung sâu và đái giao thoa (chiasm)
- B. Vết thương đứt gần gặp chung nông và dài bên
- C. Vết thương đứt cơ giun và cơ gian cốt
- D. Vết thương đứt dài trung tâm và gấp chung nồng
- K. Vét thương đứt gắn gắp chung nông và sâu
- 99. Một bệnh nhân nam 38 tuổi, làm nhân viên văn phòng, anh chơi tennis một tuần 3 ngày. Khoảng 2 tuần nay anh ấy đầu lưng lan chân bên phải. Đầu lan từ sau mông đến mặt trước ngoài đùi, gối, mặt trước trong cảng chân trái và cổ chân. Bệnh nhân đau theo rễ thần kinh nào?
- A. L2
- B. L3
- C.LA
- Nhu cầu nào là cao nhất trong các mức độ về nhu cầu cơ bản của con người theo Maslow? Ta. 1.5
- A. Trở thành thành viên cộng đồng, được yếu thương và có tình cảm
- A. Nhận thức khả năng của minh để đóng góp, sống hữu ích cho xã hội
- C. Tự trọng và được người khác tồn trọng trong gia định, xã hội.
- D. Nhu cấu thiết yếu để che chô, bảo vệ
- 101. Chân đoán đặc tính lành ác của một bướu xương hoặc phần mềm cốt lõi dựa vào yếu tổ nào?
- A. Tiến triển lâm sàng.
- B. Hình ánh y học.
- Sinh thiết Giai phâu bệnh lý
- D. Hóa mô miễn dịch.

Bệnh nhân nam, 45 tuổi, bị tại nạn giao thông không rõ cơ chế, sau tại nạn, đầu nhiều vùng dùi ph khi thâm khám, đo được chiều dài tương đổi và tuyệt đổi của đùi trải lần lượt là 45 cm và 38cm, chies 102. tương đối và tuyệt đối của đùi phải lần lượt là 42 cm và 35 cm. Chân đoán lầm sáng thích hợp nhất là gi?

A. Gây cô xương đủi

B. Gây xương vùng mẫu chuyển

C Gây thân xương đủi

D. Trật khóp háng lên trên

103. Bệnh nhân bị tại nạn giao thông vào viện với tính trạng đau ngực, khô thờ dữ đội, xay xát da nhiều vùng ngực, đã được bệnh viện tuyến trước xử trí đặt dẫn lưu màng phối. Tính trạng khô thờ có cái thiện, chụp lại X quang phối vẫn còn hình ảnh trần khi mặng phối và dẫn lưu màng phối còn xi khi liên tục. Chắn đoàn được nghĩ đến nhiều nhất là gì?

A. Dập phối

- B. Xep phối
- C. Ton thương khi quản

D. Ton thương phê quản

E. Ton thương rách nhu mô phối

Bệnh nhân bị tại nạn sinh hoạt do di bộ trượt chân ngã xuống nền nhà, vào viện ngay sau tế với tính trạng đau từ gối đến bàn chân phải, sưng nế quah gối. Khám: giới hạn vận động khóp gối, lạnh tứ cổ chân đến bản chấn, không tím, mạch khoeo khó bắt, vận động và cảm giác bàn chấn tốt. X quang khóp gối và 2 xương cảng chân phải không phát hiện tồn thương. Xử trí đầu tiên phù hợp là gì?

A. Siêu âm mạch máu chỉ dưới.

- Chup MRI khóp gồi.
- C. Chup MRI mạch máu chi dưới
- D. Chup CT mạch máu chỉ dưới.

E. Chup DSA mạch màu chỉ đười.

Bệnh nhân đến khẩm bệnh vi đau, nặng chân, phù chân về chiều. Khám lâm sàng không thấy dân tĩnh mạch nông, chân có thay đổi màu sắc da, có vết loét cũ đã lành. Theo phân độ lâm sáng của CEAP, bệnh nhân này được chân đoàn suy tính mạch chân độ nào?

A. Độ I

- B. Độ 2
- C. Đô 3
- D. Độ 4

E. Do 5

Nhân viên nam 57 tuổi khi khám sức khỏc định kỳ, được chụp X quang ngực phát hiện nốt thuỳ trên 106. phối phải kích thước 15mm, cận làm sáng tiếp theo phù hợp là gi?

A. Chup CT scan ngực cản quang.

- B. Sinh thiết nốt phối.
- C. Nội soi phê quản.

D. Chup PET-CT.

E. Xét nghiệm Cyfra-21.1, CEA.

Bệnh nhân nam 55 tuổi, tiền sử hút thuốc là 20 gói năm. Vào viện được chắn đoàn con đầu thất ngực ổn 107. định. Chụp mạch vành kết luận hẹp 3 nhánh: Thần chung hẹp 75%, động mạch vành trái hẹp 80%, động mạch vành phải hẹp 90%. Điều trị được chọn lựa là gi?

Khuyên tập thể dục và bó thuốc là.

B. Điều tri nội khoa và theo đôi.

C. Thông tim đặt stent 3 nhánh động mạch vành D. Phầu thuật bắc cấu vành theo chương trình.

E. Phầu thuật bắc cấu 2 nhánh vành trái và phải cấp cứu.

Bệnh nhân nữ, 40 tuổi, có triệu chứng sụp mi từ nhiều tháng. Khẩm lầm sảng mạch 70, huyết áp 108. 120/70mmHg, không khỏ thờ, mi mắt sụp. CLS: XQ ngực thắng có trung thất giản rộng, CT ngực có khối choáng chỗ trung thất trước 40 x 50mm. Chấn đoán nào là phù hợp nhất?

X U tuyên ức

g. U quải trung thất

C. U than kinh

D. Phinh động mạch chủ ngực.

E. Lymphoma

Bệnh nhi nam 3 tháng tuổi, tiền căn sanh non lúc 28 tuần tuổi. Gần đây người nhà thấy đầu bế to dẫn, hai mất có khuynh hưởng nhin xuống dưới, bủ kém, chậm tăng cần. Khám: vòng đầu 48 cm, thóp trước dẫn rộng và phòng căng, hai mắt lẻ trong và nhìn xuống. Chắn đoán thường gặp nhất là gì?

A. Đầu nước bằm sinh

8. Đầu nước mặc phải

C. U não bảm sinh

D. Tát đầu to 110. Bệnh nhân nam, 30 tuổi, khởi phát bệnh khoảng 6 tháng nay với tế bì bở trong lòng bản tay theo phân bố ngón út và ngôn áp út tay phải, con đau nhiều về ban đềm. Khoảng một tháng nay thấy bản tay yếu nhiều và teo cơ nên nhập viện. Tiền cần: Lúc 5 tuổi có tế gây tay phải. Khẩm tay phải: giảm cảm giác lỏng bản tay ngón V và 1/2 ngôn IV, mất cảm giác mặt mu tay phải đốt bản IV, V, teo cơ gian cốt, cơ khép ngôn cải, bản tay hình vuốt, khuýu tay lệch trục ra ngoài (khuỷu cánh gà). Vị trí chèn ép thần kinh nghĩ nhiều nhất trên bệnh nhân này là gi?

A. Ong cô tay.

B. Kênh Guyon.

K/ Rānh trụ.

Bệnh nhân nữ, 60 tuổi, được dựa đến bệnh viện sau tại nạn giao thông. Khám lâm sàng ghi nhận bệnh D. Cung Frohse. nhân tính và tiếp xúc chậm, GCS=14 điểm, sưng to vùng thái dương phải. CTscan: mậu tụ dưới màng cũng bán cấu trái bề đầy khoảng 6 mm, đường giữa đi lệch sang phải 5mm.

Chỉ định điều trị đúng nhất:

A. Phầu thuật cấp cứu: mở sọ lây màu tụ đười màng cứng bản cấu trái.

B. Điều trị tại khoa hỗi sức, cho thờ máy, chống phủ não, theo đôi trị giác và đầu thần kinh khu trú.

C. Nhập viện theo dỗi tính trang trị giác và các dấu hiệu thần kinh khu trủ.

D. Phầu thuật cấp cứu: mở sọ lấy mấu tụ ngoài màng cứng bên phải và máu tụ đười màng cũng bên trái.

E. Phầu thuật sau 24 giờ.

112. Bệnh lý rễ (radiculopathy) S1 co đặc điểm, NGOẠI TRÙ :

Đau lan dọc mặt sau đùi và mặt sau căng chân.

B. Tê lan dọc mặt sau đùi và mặt sau cằng chân, cạnh ngoài bản chân, ngôn chân út.

C. Giảm hoặc mắt động tác gặp bản chân.

D. Yếu động tác duỗi ngón chân cái.

Bệnh nhân nam 40 tuổi, tiền căn ung thư phối mới phát hiện. 1 tuần nay bệnh nhân động kinh toàn thể 3 E. Giảm hoặc mất phản xạ gần gốt cơn. Khẩm lâm sáng ghi nhận bệnh nhân tính, yếu nhẹ ½ người phải. Cận lâm sáng tối ưu nhất để chắn đoán là gi?

CTscan so não có cân quang

B. MRI so não không tương phân tử

MRI so não có tương phân từ

- D. CTscan so não không cản quang
- Bệnh nhân nam 50 tuổi nhập viện vì đột ngột đau đầu kèm giảm trì giác. Khám lâm sàng: lơ mơ, E. Tắt cả đều đúng. Glasgow 13 điểm, yếu nhẹ ¼ người trải, đồng từ hai bên đều PXAS (+), cổ gương. Chấn đoán lâm sàng nghĩ đến nhiều nhất ở bệnh nhân này là gi?
 - Màu tụ dưới màng cứng cấp tính,
 - Máu tự đười màng cừng mãn tính.
 - C. Máu tụ trong não.

115. Bệnh nhân nam, 40 tuổi, dau hồng trái gần 1 tuần nay, khởi đầu đau từng con, sau đó đau liên tục kèm tiểu gắt. Rung thận trái (+). Công thức mâu có bạch cầu mâu (WBC) 15.000/uL, siểu ấm thận trái ứ nước độ l và sối niệu quân trái nội thành. Chấn đoàn phù hợp nhất là gi?

A. Con dau quận thân /

B. Thận ử nước nhiễm trùng

C. Viêm bảng quang Viêm tuyến tiền liệt

E. Viêm niệu đạo

- 116. Bệnh nhân có tiền căn sối thận phải 7 mm dang điều trị nội khoa. Lần nhập viện này, bệnh nhân đau quận từng cơn hông phải gần 1 ngày, không tư thể giảm đau, không sốt. Siêu âm thấy thận phải ử nước độ 1 kèm niệu quân phải dân nhẹ. Chưa ghi nhận bắt thường trên công thức mâu và tổng phân tích nước tiểu. Khám bung mềm. Xử trí phù hợp nhất là gì?
 - A. Nội soi tân sối niệu quân ngược đồng.

B. Mố mở lấy sởi.

C. Dẫn lưu thận phải ra da đười hướng dẫn siêu âm.

D. Dieu trị nội khoa tổng sối.

E. Nội soi đặt sonde JJ niệu quản phái.

117. Bệnh nhân nam 65 tuổi, đến khám vi tiểu khó và tiểu đêm 6 lần một ngày trong năm qua. Chi số tPSA là 10,7 ng/dL. Siêu âm thấy tuyến tiền liệt có thể tích 45 mL. Xét nghiệm nào cần phái làm tiếp theo để chẳn đoán bệnh?

A. % fPSA

- B. Niệu đồng đồ
- C. Nội soi niệu đạo bàng quang

D. Chup hình CT-scan

Sinh thiết tuyến tiền liệt

118. Bệnh nhân nữ, 30 tuổi, tiến căn có nhiều đợt đau hỏng lưng 2 bên kèm sốt lạnh run sau khi đi tiểu trong năm qua. Nguyên nhân gây viêm đài – bể thận cấp tái phát nhiều lần ở bệnh nhân này là gì?

A. Tiểu nhiều lần

- B. Ngược đông bảng quang niệu quân
- C. Nhiễm trùng do vi trùng từ máu vào đường tiết niệu
- D. Nhiễm vi trùng từ đường tiêu hóa vào đường tiết niệu

E. Úc chế hệ vi khuẩn thường trú của đường tiết niệu

119. Bệnh nhân nam 45 tuổi, bị chấn thương thận trái độ III kèm khối màu máu tụ hông lưng trái kích thước 5 cm và được điều trị nội khoa I tháng. Siêu âm kiếm tra cho thấy kích thước khối máu tụ hông lưng trái tăng 0.5 cm, sinh hiệu ổn. Xử trí phû hợp tiếp theo là gi?

A. Dieu trị báo tồn.

- B. Nội soi ngược đồng đặt JJ.
- C. Can thiệp lấp nhánh động mạch thận gây chây máu.

D. Mổ mở lấy khối máu tụ.

Phẩu thuật nội soi trong phúc mạc thám sát.

120. Bệnh nhân nam 70 tuổi đến khám vì tiểu máu tái đi tái lại nhiều lần. Nội soi niệu đạo - bằng quang phát hiện bướu vùng vách phải bảng quang, kích thước 3,5 cm, tán rộng cuống đài chân hẹp. Chụp CT-scan không ghi nhận hạch di căn. Hướng xử trí phù hợp?

A. Mô mở cất bảng quang + tạo hình bằng ruột

B, Phẫu thuật nội soi cát báng quang + tạo hình bằng ruột

Q. Phầu thuật cất bán phần bảng quang

- Cát đốt nội soi
- E. Hóa trị